

8. Thời gian hoạt động: 50 năm kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng ký quyết định đầu tư dự án xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Liên Chiểu (Quyết định số 3697/QĐ- UB ngày 12-12-1996).

Điều 3.- Công ty Xây dựng số 7 được vay một phần vốn ưu đãi của Nhà nước để xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp và được hưởng các ưu đãi tài chính theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước.

Điều 4.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện dự án theo đúng quy hoạch chi tiết đã được Bộ Xây dựng duyệt tại Quyết định số 198-BXD/KTQH ngày 6-5-1997; lập đề án tổng thể về phát triển công trình kết cấu hạ tầng bên ngoài hàng rào để đồng bộ với các công trình kết cấu hạ tầng bên trong hàng rào, đảm bảo hoạt động có hiệu quả cho khu công nghiệp.

Điều 5.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 6.- Chủ tịch và Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng, các Bộ trưởng: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Công nghiệp, Quốc phòng, Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp Việt Nam, Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp và chế xuất thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Công ty Xây dựng số 7 (Bộ Xây dựng) và Thủ trưởng các cơ quan liên quan trong phạm vi chức năng và quyền hạn của mình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGÔ XUÂN LỘC

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 86/1998/QĐ-TTg ngày 21-4-1998 về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương phòng cháy, chữa cháy rừng.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 17 tháng 1 năm 1992;

Căn cứ Nghị định Chính phủ số 22-CP ngày 20-3-1995 quy định về việc phòng cháy, chữa cháy rừng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương phòng cháy, chữa cháy rừng, thành phần Ban Chỉ đạo gồm có:

1.1. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm Trưởng Ban.

1.2. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nguyễn Văn Đảng làm Phó Ban thường trực .

1.3. Đại diện lãnh đạo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quốc phòng, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc và Miền núi làm Ủy viên Ban Chỉ đạo.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sử dụng bộ máy của Bộ phục vụ các hoạt động điều hành của Ban Chỉ đạo phòng cháy, chữa cháy rừng Trung ương.

Ban có văn phòng thường trực (sử dụng bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm), được cấp kinh phí hoạt động, tính vào kinh phí cấp cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo kế hoạch hàng năm.

Điều 2.- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có rừng thành lập Ban Chỉ huy điều hành công tác phòng cháy, chữa cháy cấp tỉnh, thành phố và trực tiếp chỉ huy các cấp cơ sở thực hiện việc phòng cháy, chữa cháy trong phạm vi địa bàn của địa phương.

Điều 3.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẠN

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 20/1998/CT-TTg ngày 21-4-1998 về đẩy mạnh sáp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước.

Những năm qua, Chính phủ đã triển khai nhiều chủ trương, chính sách để tổ chức, sáp xếp lại, phát huy quyền tự chủ kinh doanh, trách nhiệm bảo toàn và phát triển vốn, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước và đã đạt được những kết quả quan trọng.

Tuy nhiên, hiện nay so với năm 1995 các chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế, lợi nhuận, nộp ngân sách, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước có dấu hiệu trì trệ, giảm sút ở một số ngành, địa phương. Những doanh nghiệp bị thua lỗ kéo dài, không còn khả năng duy trì vẫn chưa được xử lý dứt điểm; doanh nghiệp hoạt động kém hiệu

quả còn chiếm tỷ trọng lớn; tiến trình cổ phần hóa diễn ra quá chậm. Cơ cấu doanh nghiệp nhà nước chậm được đổi mới và bố trí còn quá manh mún. Năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường khu vực và quốc tế còn yếu kém.

Để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII) về việc tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương và các Tổng công ty nhà nước được thành lập theo Quyết định số 91-TTg ngày 7-3-1994 (sau đây gọi tắt là Tổng công ty 91) triển khai các việc sau:

I. KHẨN TRƯƠNG TIẾN HÀNH PHÂN LOẠI VÀ TIẾP TỤC SẮP XẾP DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị Tổng công ty 91 đánh giá cụ thể tình hình hoạt động của doanh nghiệp nhà nước trực thuộc kể từ khi thực hiện phương án sáp xếp lại theo Chỉ thị số 500-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 25-8-1995 và trên cơ sở đó tiến hành phân loại và sáp xếp doanh nghiệp nhà nước theo nguyên tắc:

a) Nhóm một: gồm những doanh nghiệp quan trọng, cần duy trì hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước để phát huy vai trò nòng cốt và dẫn dắt trong quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa. Đó là những doanh nghiệp cần duy trì 100% vốn nhà nước và một số doanh nghiệp nhà nước hoạt động sản xuất, kinh doanh được lựa chọn thật chặt chẽ thuộc các lĩnh vực cần cổ phần hóa nhưng chưa có điều kiện thực hiện cổ phần hóa từ nay đến năm 2000 như các Tổng công ty nhà nước (trừ việc cổ phần hóa một số doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty) và